

Lắng nghe Kinh Địa Tạng - bài học tình người và lòng hiếu thảo

ISSN: 2734-9195 15:30 10/08/2026

Tự mình gieo nhân, tự mình nhận quả. Mỗi người cần tự tu tập và tích đức cho chính mình lúc còn sống. Khi đã nằm xuống, sự trợ duyên từ người thân dù quý giá nhưng vẫn có giới hạn, không thể thay thế hoàn toàn nghiệp quả cá nhân.

Sài Gòn đã vào chính mùa Vu Lan. Mùa báo hiếu về, Phật sự tại các chùa đều bận rộn, chật kín người từ sáng sớm đến tận chiều tối, mọi người ai cũng náo nức với những mong cầu riêng. Hơn 21 giờ ba mươi phút tối, khi đường phố đã thưa thớt bóng người, một phái đoàn rất đông gồm chư tăng, sư cô và các Phật tử thuần thành vẫn lặng lẽ tìm đến tận nhà tôi.

Họ chẳng hề quen biết gia đình tôi từ trước, cũng không ngại đường xa đêm tối, vẫn thu xếp thời gian quý báu để đến tụng cho mẹ tôi một thời kinh.

Thời kinh được cất lên đêm ấy là Phẩm thứ 7: "*Lợi ích kẻ còn người mất*" trong bộ **Kinh Địa Tạng Bồ Nguyện**. Tiếng chuông, tiếng mõ cùng làn hương trầm dịu nhẹ như nguồn nước mát xoa dịu đi nỗi đau đớn, hoang mang và niềm thương xót khôn tả của cả gia đình. Dù từng đọc quyển kinh này vài lần ở chùa, nhưng lần xướng tụng đêm ấy lại mang đến cho tôi những cảm xúc mãnh liệt và khác biệt hoàn toàn. Tôi chú tâm, lắng lòng nghe trọn vẹn từng lời kinh, cảm nhận rõ rệt hơi ấm của tình người cùng những bài học sâu sắc về lòng hiếu thảo.

Trong gian phòng ngập tràn tiếng tụng kinh trầm bổng, uy nghiêm của Tăng đoàn, từng lời dạy của đức Phật cứ thế thấm sâu vào tâm khảm: "*Con xem xét chúng sinh trong cõi Diêm Phù sinh tâm động niệm không chi là chẳng phải tội... Những hạng người đó như kẻ mang đá nặng đi trong bùn lầy, càng nặng thêm lần, càng khốn đốn thêm lần, chân đạp lún lút sâu.*"

Lời kinh như bức tranh phác họa kiếp nhân sinh, nơi con người dễ dàng sa ngã vào những mê lầm, để rồi khi lâm chung, nghiệp lực kéo đi nặng trĩu. Người sắp sửa đi xa lúc ấy vụng về và cô độc biết bao, vô cùng cần bàn tay dịu dõ của gia đình, người thân bằng những việc làm lành tích phước.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa (sưu tầm)

Đặc biệt, bài học về hồi hướng công đức mà **đức Địa Tạng Bồ tát** đã chỉ rõ khiến mình suy ngẫm rất nhiều: *"Này ông Trưởng Giả! Giả sử có người nào sau khi mạng chung, hàng quyến thuộc kẻ lớn người nhỏ vì người chết đó mà tu tạo phước lành... Thời người chết đó chỉ hưởng được một phần trong bảy phần công đức, còn sáu phần công đức thời người sống tự hưởng lấy"*.

Sự thật ấy vừa thiêng liêng vừa thực tế. Lời kinh nhắc nhở chúng ta rằng, đừng đợi đến khi nhắm mắt xuôi tay mới trông chờ sự cứu độ từ người khác. Việc chủ động gieo nhân lành, giữ tâm thanh tịnh ngay khi còn sống mới là cách tích lũy phước báu trọn vẹn nhất cho hành trình của chính mình.

Tự mình gieo nhân, tự mình nhận quả. Mỗi người cần tự tu tập và tích đức cho chính mình lúc còn sống. Khi đã nằm xuống, sự trợ duyên từ người thân dù quý giá nhưng vẫn có giới hạn, không thể thay thế hoàn toàn nghiệp quả cá nhân.

Khuyên răn người còn sống năng làm việc thiện. Việc hồi hướng và cầu siêu cho người đã khuất không chỉ giúp họ bớt phần đau khổ, mà quan trọng hơn là nâng đỡ tâm thức người còn sống hướng về điều lành, tự tạo dựng phước báu cho bản thân ngay trong hiện tại.

Kinh cũng dặn dò gia quyến trong vòng 49 ngày sau khi người thân qua đời nên làm nhiều việc thiện, cúng chay, xưng niệm danh hiệu chư Phật để giúp người quá cố tránh rơi vào ba đường ác: Cõi Địa ngục (nơi chịu muôn vàn đớn đau tột cùng), cõi Ngạ quỷ (nơi dần vật vờ đói khát, tham lam) và cõi Súc sinh (nơi sống

trong u mê, sợ hãi). Gia quyến cần làm lành đúng cách, tránh sát sinh hay tổ chức ăn uống linh đình làm gia tăng tội nghiệp cho người đã khuất. Đó chính là món quà hiếu thảo thanh tịnh nhất mà người ở lại gửi trao, giúp hương linh nương nhờ công đức mà thoát khỏi ba đường đau khổ.

Đêm hôm đó, tôi chỉ biết cúi đầu cảm tạ vị Thượng tọa dẫn đoàn mà không hề hay biết Ngài là ai. Gia đình tôi thường đến chùa Phước Viên - Hàng Xanh, ngôi chùa nhỏ gần nhà, nơi mẹ đã gieo duyên cho cả nhà quy y Tam Bảo. Sau khi lo xong hậu sự cho mẹ, gia đình tôi tìm đến chùa Vạn Đức ở Thủ Đức để thăm và cảm tạ chư tăng. Lúc ấy, tôi mới vỡ òa xúc động khi biết vị Thượng tọa khiêm nhường, nhân từ đêm Vu Lan năm ấy, người đã đích thân đến tụng thời kinh cho mẹ, chính là vị Trụ trì của ngôi cổ tự linh thiêng này.

Xúc động hơn cả là khi lật mở trang bìa của quyển Kinh Địa Tạng Bồ Nguyện mà tôi vẫn nâng niu bấy lâu, tôi mới nhận ra một mối duyên lành kỳ diệu: Bộ Kinh Địa Tạng tiếng Việt phổ biến mà hàng triệu Phật tử đang tụng đọc chính là bản dịch do cố Đại lão Hòa thượng Thích Trí Tịnh, bậc Khai sơn sáng lập chùa Vạn Đức, tận tụy phiên dịch từ Hán tạng. Nhờ công đức dịch thuật đồ sộ của Ngài, những lời dạy thâm sâu của đức Phật mới trở nên gần gũi, thuần Việt và đi vào lòng người nhẹ nhàng đến thế.

Mối nhân duyên muôn màng nhưng sâu sắc ấy đã thay đổi hoàn toàn cách tôi nhìn nhận về cuộc sống: việc thiện dù nhỏ đến đâu cũng cố sức làm, việc ác dù nhỏ đến đâu cũng nhất định tránh. Có những việc chúng ta làm tưởng chừng vô ích, nhưng thật ra chúng ta lại đang âm thầm gieo trồng những hạt giống lành, giúp chuyển hóa thân tâm trở nên thanh tịnh, theo hướng tốt đẹp hơn qua từng suy nghĩ thiện, lời nói lành và hành động tử tế.

Một trong những thói quen tôi duy trì nhiều năm qua là luôn dành thời gian để trân trọng và biết ơn sinh mạng mà cha mẹ đã khó nhọc ban cho, biết ơn sự trợ giúp của muôn người và muôn loài xung quanh, biết ơn những điều tốt đẹp đã và đang được thụ hưởng mỗi ngày. Ngay khoảnh khắc chúng ta biết mở lòng đón nhận yêu thương vô điều kiện giữa đời thường, đó cũng là lúc trái tim rung lên những nhịp đập ấm áp và tỏa ra năng lượng an lành.

Mong rằng những ai đọc được những dòng này, nếu chưa từng chạm tay vào bộ Kinh Địa Tạng Bồ tát Bồ Nguyện, hãy thử một lần gỡ từng trang Kinh với lòng thành kính. Để giữa những chên vênh của kiếp nhân sinh, thân tâm luôn tìm về được chốn an lạc, thanh thoi và tràn đầy tình yêu thương.

Tác giả: **Hoàng Thị Tuyết Nhung**